

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23-8-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Th ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Th ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 9, xã Lại Xuân, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Am Obertor 23 72622 Nürtingen, Cộng hòa Liên bang Đức; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của chị Hoàng Thị Th trình bày:

Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan đại diện Việt Nam tại Frankfurt - Cộng hòa Liên bang Đức vào ngày 11 tháng 5 năm 2009. Sau khi kết hôn, anh chị cùng sinh sống và làm ăn tại Đức. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, Thông xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã khiến cuộc sống hôn nhân căng thẳng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng hàn gắn, đoàn tụ là không thể nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Tran, Toni Nam sinh ngày 18 tháng 01 năm 2008 và Tran, Danny Phong, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2009. Khi ly hôn, chị Th đề nghị Tòa án giao con cho chị Th nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn xin ly hôn của bị đơn được hợp pháp hóa lãnh sự, anh Trần Ngọc T trình bày:

Anh Trần Ngọc T thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Hoàng Thị Th. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Tran, Toni Nam sinh ngày 18 tháng 01 năm 2008 và Tran, Danny Phong, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2009. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao con cho chị Th nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn. Bị đơn anh Trần Ngọc T hiện đang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức, nguyên đơn chị Hoàng Thị Th hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Th và bị đơn anh Trần Ngọc T đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan đại diện Việt Nam tại Frankfurt - CHLB Đức vào ngày 11 tháng 5 năm 2009. Theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, về sau Thông xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống. Nay, chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn, anh T cũng thống nhất với quan điểm của chị Th. Do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Hoàng Thị Th.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Tran, Toni Nam sinh ngày 18 tháng 01 năm 2008 và Tran, Danny Phong, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2009. Khi ly hôn, chị Th và anh T đều thống nhất đề nghị Tòa án giao con cho chị Th nuôi dưỡng. Hiện hai cháu đang ở với chị Th và đều có đơn đề nghị được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, giao hai con chung cho chị Hoàng Thị Th nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Ngọc T được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 9, 14, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Th:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Th được ly hôn anh Trần Ngọc T.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Tran, Toni Nam sinh ngày 18 tháng 01 năm 2008 và Tran, Danny Phong, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2009 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. chăm sóc, nuôi dưỡng.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân

sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000772 ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Trần Ngọc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy